TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H2 phúc

Bản án số: **223**/2018/HSST
Ngày: 08/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.
Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hoài.
Ông Lê Văn Cư.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2018/TLST-ST ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2018/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Đinh Quang H, sinh năm 1979, ĐKHKTT:11/65 B - Q - TP Hải Dương ; chỗ ở: số nhà 27 khu Y – phường N - TP Hải Dương - tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quang H1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954; có vợ Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1979; có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 30/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 1120 ngày 29/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

2. **Người bị hại**: Anh Đỗ Văn H2, sinh năm 1982.
Địa chỉ: Khu T, phường T1, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1984.
Địa chỉ: 34G T2 - P. Tr - TP. Hải Dương - tỉnh Hải Dương.
(Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang H quen biết với anh Đỗ Văn H2 ở khu T - P. T1 - TP. Hải Dương. Anh H2 là lái xe của Hợp tác xã vận tải đường bộ hàng hóa H, có trụ sở tại P. Đông 2 - Q. H3 - TP. H4 và được giao lái xe container (gồm xe đầu kéo nhãn hiệu Internation BKS: 99C-06037 và rơ mooc nhãn hiệu CIMC BKS: 15R-04945, 01 thùng container) chở hàng cho hợp tác xã. Khoảng 18h ngày 15/11/2015, anh H2 gọi điện cho H nói có việc bận nên nhờ H điều khiển xe container đến cảng Cái Lân - Quảng Ninh nhận hàng hộ, H đồng ý. Anh H2 hẹn sẽ giao xe tại khu vực ngã tư Bến Hàn. Khoảng 18h30’ cùng ngày, anh H2 điều khiển xe đến Quốc lộ 5 đoạn thuộc P. B - TP. Hải

Dương gặp H, anh H2 nói: "Bây giờ anh lái hộ em xuống cảng Cái Lân lấy hàng cám, giấy tờ em để trên xe đấy", H đồng ý nhận xe. Sau khi nhận xe, H nảy sinh ý định đem cầm cố xe để lấy tiền nên nhờ anh Nguyễn Hồng Q ở 871 L - P. H5 - TP. Hải Dương liên hệ để H cầm cố xe, anh Q đồng ý và gọi điện cho chị Lê Thị Ngọc L ở 34G Tam Giang - P. Trần H Đạo - TP. Hải Dương hỏi đặt vấn đề về việc cầm cố xe ô tô sau đó hẹn H đến khu vực gần nhà 205 Trần H Đạo - TP. Hải Dương để gặp chị L. H nói với chị L là H đang cần tiền và có chiếc xe container là xe H góp cổ phần với công ty muốn cầm cố. Chị L đồng ý cho H vay số tiền 200.000.000 đồng, giữ lại chiếc xe container (gồm xe đầu kéo nhãn hiệu Internation BKS: 99C-06037 và rơ moóc nhãn hiệu CIMC BKS: 15R-04945, 01 thùng container) và giấy tờ xe để làm tin, và yêu cầu H viết giấy bán chiếc xe cho chị L, H đồng ý. Sau đó, chị L bảo H điều khiển xe ra bãi xe Tr1 – P. C – TP Hải Dương gửi rồi đưa cho H 200.000.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ ngày 16/11/2015, H gọi điện thoại cho anh H2 báo là đã cầm cố chiếc xe cho chị L, sau đó bỏ trốn không liên lạc với anh H2 và chị L. Khoảng 17h15' ngày 28/6/2018, H đang ngồi ở quán nước ở vỉa hè đường Bạch Đằng – TP Hải Dương thì chị L nhìn thấy và yêu cầu H cùng đi đến Công an TP. Hải Dương giải quyết. Số tiền cầm cố xe ô tô H đã chi tiêu hết, không có khả năng chi trả.

Quá trình điều tra Đinh Quang H đã khai nhận hành vi của mình lợi dụng việc anh H2 nhờ H đi lấy hàng hộ vào giao xe container (gồm xe đầu kéo nhãn hiệu Internation BKS: 99C-06037 và rơ mooc nhãn hiệu CIMC BKS: 15R-04945, 01 thùng container) cho H, H không thực hiện việc đi lấy hàng mà mang xe đi cầm để lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số 507 ngày 10/12/2015 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương xác định trị giá chiếc xe container (gồm đầu kéo xe đầu kéo nhãn hiệu Internation BKS: 99C-06037; rơ mooc BKS: 15R-04945 và 01 thùng container) là 477.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 220/CT-VKS ngày 15/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương – tỉnh Hải Dương đã truy tố Đinh Quang H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay: Bị cáo H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh*: tuyên bố bị cáo Đinh Quang H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- *Áp dụng*: khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 48; khoản 3 Điều 106 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 584; Điều 589 BLDS. Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án.

- *Hình phạt chính xử phạt:* Bị cáo Đinh Quang H từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2018.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo trả cho chị Lê Thị Ngọc L số tiền 165.000.000 đồng.

- *Về vật chứng*: Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đinh

Quang H (đang được quản lý trong hồ sơ vụ án)

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã thu giữ, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h30’ ngày 15/11/2015, tại quốc lộ 5 đoạn thuộc P. Bình Hàn - TP. Hải Dương, Đinh Quang H được anh Đỗ Văn H2 giao cho chiếc xe đầu kéo nhãn hiệu Internation BKS: 99C-06037 và rơ mooc nhãn hiệu CIMC BKS: 15R-04945 có 01 thùng container cùng giấy tờ xe để nhờ H đi nhận hàng hộ. H nhận lời với anh H2 sau đó điều khiển chiếc xe trên đến cầm cố cho chị Lê Thị Ngọc L vay số tiền 200.000.000 đồng và viết giấy bán xe, sau đó bỏ trốn và chi tiêu hết số tiền, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 477.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, dư luận xấu trong nhân dân. Với mục đích muốn có tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo đã coi thường pháp luật, lợi dụng lòng tin có từ trước của anh H2 đối với bị cáo, mặc dù bị cáo nhận lời đi lấy hàng hộ anh H2 như vì lòng tham nên bị cáo đã không đi nhận hàng hộ anh H2 mà mang tài sản anh H2 giao cho đi cầm để lấy tiền tiêu sài cá nhân dẫn đến việc không lấy lại được tài sản. Hành vi của bị cáo là sử dụng tài sản vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền nhưng không mất sức lao động nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Vì chiếc ô tô trị giá 477.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng*” theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ của bị cáo là bệnh binh được hưởng chế độ của nhà nước. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Toà án căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng xét cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương đã trả lại 01 xe container gồm đầu kéo rơ mooc BKS: 99C-06037 và rơ mooc BKS: 15R-04945, 01 thùng container cùng các giấy tờ liên quan cho ông Lê Văn Đ là đại diện được ủy quyền của Hợp tác xã vận tải đường bộ hàng hóa Hải Phòng. Ông Lê Văn Đ và anh Đỗ Văn H2 không yêu cầu bị cáo H bồi thường nên HĐXX không phải xem xét.

Đối với số tiền 200.000.000 đồng bị cáo H bán xe cho chị Lê Thị Ngọc L, H đã tác động gia đình bồi thường cho chị L 15.000.000 đồng, trước khi xét xử gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện nộp 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự để trả cho chị L nên số tiền còn lại buộc H phải có trách nhiệm trả cho chị L.

[6] Về vật chứng: Các tài liệu do chị L nộp cho cơ quan điều tra gồm: 01 phiếu gửi xe; 01 giấy bán xe; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quang H. HĐXX thấy phiếu gửi xe và giấy bán xe là tài liệu liên quan đến vụ án nên cần lưu tại hồ sơ vụ án, đối với chứng minh nhân dân của bị cáo H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[8] Vấn đề khác: Đối với Nguyễn Hồng Q vắng mặt tại nơi cư trú, chị Lê Thị Ngọc L không biết chiếc ô tô do H phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên***;**

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 48; điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 BLDS. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Quang H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt : Đinh Quang H 07 (Bẩy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Đinh Quang H bồi thường cho Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1984, địa chỉ: 34G T2 - P. Tr - TP. Hải Dương – tỉnh Hải Dương số tiền 200.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng và 20.000.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương theo biên lai số AA/2011/06883

để bồi thường cho chị L. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp 165.000.000 đồng.

Hết thời hạn 01 tháng kết từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên sẽ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo Đinh Quang H 01 chứng minh nhân dân số 141839257 do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/7/2013 mang tên Đinh Quang H (đã trả tại phiên tòa).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.250.000 đồng án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND T.P Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
-VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện